

Tháp Mười, ngày 27 tháng 9 năm 2023

**BÁO CÁO**

**Kết quả thực hiện Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 12/8/2021  
về phát triển kinh tế tập thể giai đoạn 2021-2025**

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân huyện Tháp Mười

Thực hiện Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 12/8/2021 của Hội đồng nhân dân huyện về Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể giai đoạn 2021-2025. Ủy ban nhân dân huyện báo cáo kết quả thực hiện như sau:

**I. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 47/NQ-HĐND**

Sau khi tiếp thu Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 12/8/2021 của Hội đồng nhân dân huyện về Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể giai đoạn 2021-2025, Ủy ban nhân dân huyện đã xây dựng Kế hoạch<sup>1</sup> để cụ thể hóa các chỉ tiêu phân công, triển khai thực hiện. Bên cạnh đó, hàng năm Ủy ban nhân dân huyện đều ban hành Kế hoạch<sup>2</sup> để triển khai thực hiện đạt các chỉ tiêu, qua Kế hoạch có đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức chính trị - xã hội huyện tăng cường công tác tuyên truyền về phát triển KTTT, HTX, mô hình thí điểm HTX kiểu mới, tuyên truyền và vận động quần chúng Nhân dân thay đổi tư duy sản xuất sang tư duy kinh tế theo hướng liên doanh, liên kết; vận động thành viên tham gia HTX, đưa Luật Hợp tác xã năm 2012 vào cuộc sống. Phát triển mạnh phong trào khởi nghiệp nhất là khởi nghiệp trong lĩnh vực nông nghiệp theo hướng giá trị gia tăng, ứng dụng công nghệ cao, khai thác tài nguyên bản địa, tạo thêm nền tảng về phát triển sản phẩm OCOP và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các ngành chuyên môn huyện, các xã, thị trấn để triển khai thực hiện.

**II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC**

**1. Kết quả đạt được**

**1.1. Hợp tác xã (HTX)**

- Toàn huyện hiện có 22 HTX<sup>3</sup> và 01 chi nhánh HTX nông nghiệp - thủy sản hoạt động, trong đó, có 09 HTX đang hoạt động hiệu quả, 13 HTX hoạt động trung bình; thành lập mới được 01 HTX hoạt động đa dịch vụ.

<sup>1</sup> Kế hoạch số 9359/KH-UBND ngày 09/9/2021 về phát triển kinh tế tập thể giai đoạn 2021-2025.

<sup>2</sup> Kế hoạch số 448/KH-UBND ngày 25/01/2021 về Phát triển kinh tế tập thể huyện Tháp Mười năm 2021; Kế hoạch số 285/KH-UBND ngày 19/01/2022 về Phát triển kinh tế tập thể năm 2022; Kế hoạch số 516/KH-UBND ngày 18/01/2023 về Phát triển kinh tế tập thể năm 2023.

<sup>3</sup> 19 HTX DVNN: HTX DVNN Phước Tiên, HTX DVNN Phước Thành, HTX DVNN Mỹ Quý, HTX DVNN An Phong-Mỹ Hòa, HTX DVNN Đồng Thành, HTX DVNN Mỹ Đồng 2, HTX DVNN Mỹ Đồng 3, HTX DVNN Thắng Lợi, HTX DVNN Mỹ An, HTX DVNN Phú Diền, HTX DVNN Thanh Mỹ, HTX DVNN Hưng Thạnh, HTX DVNN Trường Xuân, HTX DVNN Láng Biển, HTX DVNN Tân Kiều, HTX

- Tổng số thành viên HTX 2.654 thành viên (trong đó, có 70 thành viên mới tham gia vào HTX và 49 thành viên ra khỏi HTX), *đạt chỉ tiêu Nghị quyết (2.654 thành viên/2.600 thành viên)*.

- Ước doanh thu bình quân của HTX trên 1.800 triệu đồng (trong đó, doanh thu của HTX đối với thành viên 1.400 triệu đồng; lãi bình quân của 01 HTX 200 triệu đồng/năm), *đạt chỉ tiêu Nghị quyết*.

- Tổng số lao động làm việc thường xuyên trong HTX là 260 lao động, trong đó có 240 lao động thường xuyên là thành viên HTX và 20 lao động thường xuyên mới. Thu nhập bình quân lao động làm việc thường xuyên trong HTX 45 triệu đồng/người/năm, *chưa đạt chỉ tiêu Nghị quyết (trên 45 triệu đồng/người/năm)*.

- Số cán bộ quản lý HTX: 140 người, trình độ sơ cấp nghề là 26 người, chưa qua đào tạo 9 người; đã qua đào tạo trình độ cao đẳng, đại học là 35 người, trung cấp là 70 người, *vượt chỉ tiêu Nghị quyết 75%/40%*.

- Riêng đối với các HTX trong lĩnh vực nông nghiệp thời gian qua huyện đã tập trung củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động theo đúng Luật HTX năm 2012; tuy chưa đáp ứng được yêu cầu tái cơ cấu nông nghiệp, nhưng chất lượng hoạt động từng bước được nâng lên. Hiện tại, có 20/22 HTX hoạt động có hiệu quả, kinh doanh có lãi, thực hiện các nghĩa vụ đối với Nhà nước, đem lại lợi ích cho thành viên. Đa số các HTX hoạt động đúng Luật Hợp tác xã năm 2012.

### **1.2. Tổ hợp tác**

- Toàn huyện hiện có 130 tổ hợp tác (THT) tăng 01 tổ do mới thành lập. Có 116 THT nông nghiệp, 03 THT thủy sản, 08 THT tiểu thủ công nghiệp, 01 THT thương mại - dịch vụ, 02 THT lĩnh vực khác. Số THT có chứng thực của Ủy ban nhân dân xã là 118 THT, đạt tỷ lệ 91,47%, *chưa đạt chỉ tiêu Nghị quyết (chưa thành lập mới 07 THT ở các xã chưa có THT tiểu thủ công nghiệp)*.

- Số lượng thành viên trong các THT là 3.205 thành viên, *đạt chỉ tiêu Nghị quyết (đạt từ 3.200 thành viên trở lên)*.

- Có 08 THT tiểu thủ công nghiệp tại 06 xã<sup>4</sup>. Doanh thu bình quân của THT là 480 triệu đồng, lãi bình quân của THT là 95 triệu đồng, *chưa đạt chỉ tiêu Nghị quyết (95 triệu đồng/200 triệu đồng)*.

- Số cán bộ quản lý THT: 129 người là Tổ trưởng các THT (gồm đã qua đào tạo trình độ đại học, cao đẳng, trung cấp là 49 người, sơ cấp nghề là 15 người và chưa qua đào tạo là 65 người).

## **2. Các chỉ tiêu Nghị quyết:** Gồm 07 chỉ tiêu, 11 nội dung

---

DVNN Thanh Lợi, HTX DVNN Đốc Bình Kiều, HTX DVNN Trường Phát, HTX Nông nghiệp Lộc Phát. 02 HTX DVVT: HTX GTVT Tháp Mười, HTX Vận tải Thủy bộ Tháp Mười. 01 HTX đa DV: HTX An Phát.

<sup>4</sup> Cụ thể: THT đan lục bình Cao Thanh Thủy, Đỗ Thị Đẹp, Trần Thị Duyên tại xã Thanh Mỹ; Nguyễn Thị Mỹ Mười xã Láng Biên; Nguyễn Thị Cúc xã ĐBK; THT liên kết sản xuất bánh rế Trương Hoàng Dũng tại xã Phú Diền; Đan ghé: Nguyễn Thị Điện xã Mỹ An, Huỳnh Thị Lục xã Hưng Thạnh. Doanh thu bình quân của THT là 480 triệu đồng/năm, lợi nhuận bình quân 95 triệu đồng/năm.

(1) Tiếp tục vận động thành lập mới 07 THT ở các xã chưa có THT tiêu thủ công nghiệp (01 nội dung).

(2) Số lượng thành viên trong các HTX đạt từ 2.600 thành viên trở lên. Số lượng thành viên trong các THT đạt từ 3.200 thành viên trở lên (02 nội dung).

(3) Doanh thu bình quân của 01 HTX đạt từ 1.800 triệu đồng/năm trở lên. Lợi nhuận bình quân một THT đạt từ 200 triệu đồng/năm trở lên (02 nội dung).

(4) Thu nhập bình quân của người lao động thường xuyên trong HTX trên 45 triệu đồng/người/năm (01 nội dung).

(5) Phấn đấu nâng tỷ lệ cán bộ quản lý HTX có trình độ chuyên môn từ trung cấp trở lên đạt 40%. Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, bổ sung kiến thức, nâng cao kỹ năng cho 70% đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ chuyên môn nghiệp vụ tổ hợp tác, HTX (02 nội dung).

(6) Củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của các HTX hiện có; 100% số HTX nông nghiệp trên địa bàn huyện hoạt động có lãi (02 nội dung).

(7) Phấn đấu đến năm 2025, có 20% HTX theo hướng đa dịch vụ hoạt động hiệu quả (01 nội dung).

**3. Đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu của Nghị quyết:** Tính đến ngày 25/9/2023 có 3/7 chỉ tiêu gồm 7/11 nội dung đạt và vượt so với Nghị quyết<sup>5</sup>. Còn 4/7 chỉ tiêu gồm 4/11 nội dung chưa đạt so với Nghị quyết gồm:

- Chỉ tiêu số 01 “Đối với chỉ tiêu thành lập mới 07 THT ở các xã chưa có THT tiêu thủ công nghiệp”.

- Nội dung số 02 của chỉ tiêu số 3 chưa đạt “lợi nhuận bình quân một THT đạt từ 200 triệu đồng/năm trở lên” (mới đạt 95 triệu đồng).

- Chỉ tiêu số 04 “Thu nhập bình quân của người lao động thường xuyên trong HTX trên 45 triệu đồng/người/năm” (mới đạt 45 triệu đồng/người/năm).

- Nội dung số 02 của chỉ tiêu số 5 chưa đạt “Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, bổ sung kiến thức, nâng cao kỹ năng cho 70% đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ chuyên môn nghiệp vụ tổ hợp tác, HTX” (Chỉ đạt 70% cán bộ quản lý, chuyên môn nghiệp vụ HTX; còn cán bộ quản lý chuyên môn nghiệp vụ THT chưa đạt vì tỉnh chưa tổ chức các lớp tập huấn chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ quản lý HTX). (*Theo Phụ lục đính kèm*)

---

<sup>5</sup> Các chỉ tiêu đạt so với Nghị quyết: Chỉ tiêu số 2 “Số lượng thành viên trong các HTX đạt từ 2.600 thành viên trở lên, vượt chỉ tiêu Nghị quyết 2.654 thành viên/2.600 thành viên. Số lượng thành viên trong các THT đạt từ 3.200 thành viên trở lên”, đạt 100% chỉ tiêu Nghị quyết; chỉ tiêu số 6 “Củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của các HTX hiện có; 100% số HTX nông nghiệp trên địa bàn huyện hoạt động có lãi”, đạt chỉ tiêu Nghị quyết; chỉ tiêu số 7 “Phấn đấu đến năm 2025, có 20% HTX theo hướng đa dịch vụ hoạt động hiệu quả”, đạt chỉ tiêu Nghị quyết, ”, đạt chỉ tiêu Nghị quyết; nội dung số 2 của chỉ tiêu số 3 “Doanh thu bình quân của 01 HTX đạt từ 1.800 triệu đồng/năm trở lên”, đạt chỉ tiêu Nghị quyết; nội dung số 1 của chỉ tiêu số 5 “Phấn đấu nâng tỷ lệ cán bộ quản lý HTX có trình độ chuyên môn từ trung cấp trở lên đạt 40%”, vượt chỉ tiêu Nghị quyết (75%/40%)

## **5. Hạn chế và nguyên nhân**

### **5.1. Hạn chế**

- Phần lớn các HTX hoạt động với quy mô nhỏ, vốn ít, không có tài sản thế chấp vay ngân hàng, nội dung hoạt động chưa phong phú, đa dạng,... từ đó khó thu hút và huy động vốn từ thành viên; quy mô tăng trưởng của các HTX trong tất cả các ngành, lĩnh vực còn chậm; khả năng tích lũy vốn, huy động nguồn lực, mở rộng sản xuất kinh doanh, hợp tác liên kết với doanh nghiệp rất hạn chế.

- Việc tiếp cận chính sách hỗ trợ của nhà nước chậm, chưa tiếp cận được vốn vay các tổ chức tín dụng ưu đãi, tình hình vay ngoài với lãi suất cao còn diễn ra khá phổ biến ở các HTX, chi phí sản xuất cao, hiệu quả kinh tế mang lại cho thành viên HTX ở mức thấp nên thành viên còn e ngại góp vốn.

- Trình độ, năng lực quản lý của Hội đồng quản trị HTX còn hạn chế, mặc dù đã được đào tạo, bồi dưỡng nhưng chậm phát huy, còn lúng túng trong hoạt động, chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới của HTX. Đội ngũ cán bộ trẻ về làm việc tại HTX chưa phát huy hết năng lực hỗ trợ HTX.

- Hoạt động sản xuất, kinh doanh của THT chưa phát huy được sức mạnh tổng hợp của từng thành viên; chưa có kế hoạch, phương án hoạt động cụ thể nên thường bị động trong việc thực hiện các dịch vụ đầu vào, đầu ra cho sản phẩm của các thành viên.

### **5.2. Nguyên nhân**

#### **a. Nguyên nhân khách quan**

- Triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển KTTT trong bối cảnh còn nhiều khó khăn, sự biến đổi về thời tiết, sự biến động về giá cả thị trường đã ảnh hưởng trực tiếp đến phát triển của các HTX.

- Các HTX vận tải hoạt động tuy có lợi nhuận nhưng không cao do giá cả nhiên liệu biến đổi liên tục, đơn vị khó chủ động được các chi phí, cũng như tăng giảm giá cả kịp thời và phải cạnh tranh với các doanh nghiệp và hộ kinh doanh cá thể. Năng lực tài chính hạn chế, HTX không có đủ khả năng để hỗ trợ hoặc bảo lãnh vay vốn tại các tổ chức tín dụng cho các thành viên của HTX khi có nhu cầu, nâng cấp, thay thế phương tiện.

#### **b. Nguyên nhân chủ quan**

- Việc triển khai quán triệt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về kinh tế tập thể ở một số địa phương chưa tốt, còn mang nặng hình thức, thiếu chiều sâu.

- Nhận thức của một số địa phương về vị trí, vai trò của nền KTTT còn hạn chế, do đó chưa thực sự quan tâm, chú trọng đến việc đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của KTTT.

- Đa số các HTX có quy mô nhỏ, thiết bị lạc hậu, sản phẩm đơn điệu, thiếu sức cạnh tranh.

- Bản thân các thành viên quản lý HTX thiếu sự chủ động trong quản lý điều hành, chưa khai thác có hiệu quả các nguồn nội lực để vươn lên, trong quá trình quản lý điều hành HTX một số trường hợp chưa tuân thủ đầy đủ các nguyên tắc hoạt động cũng như các quy định của Nhà nước về chế độ quản lý HTX, nhất là trong hoạch toán kế toán do thiếu trình độ chuyên môn.

- Liên kết giữa HTX với doanh nghiệp trong tiêu thụ sản phẩm cho các hộ thành viên còn ở mức thấp và thiếu bền vững.

- Đóng góp của khu vực KTTT, HTX đối với ngân sách nhà nước còn hạn chế; phần lớn các HTX quy mô nhỏ cả về thành viên lẫn nguồn vốn; chưa chủ động xây dựng kế hoạch, phương hướng hoạt động sản xuất kinh doanh, chưa chủ động mở rộng hình thức kinh doanh theo hướng đa ngành nghề.

### **III. PHƯƠNG HƯỚNG TRONG THỜI GIAN TỚI**

#### **1. Dự báo tình hình**

- Hợp tác quốc tế ngày càng phát triển, các chuỗi cung ứng toàn cầu tạo sự liên kết chặt chẽ của nền kinh tế thế giới. Khu vực KTTT, HTX có cơ hội mở rộng thị trường, đặc biệt là xuất khẩu nông sản và nông sản chế biến, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ hiện đại vào sản xuất; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

- Các cơ chế, chính sách hỗ trợ KTTT, HTX được Đảng, Nhà nước ban hành như Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả KTTT trong giai đoạn mới; Luật HTX số 17/2023/QH15... tạo điều kiện thúc đẩy khu vực KTTT, HTX tiếp tục phát triển.

- Đối với chỉ tiêu thành lập mới 07 THT ở các xã chưa có THT tiêu thủ công nghiệp và lợi nhuận bình quân một THT đạt từ 200 triệu đồng/năm trở lên dự kiến đến cuối năm 2025 không đạt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra. Nguyên nhân, tuy các THT hoạt động có hiệu quả nhưng chủ yếu là mô hình liên kết sản xuất, đa số hoạt động theo thời vụ, hợp tác trong khâu xuống giống, thu hoạch và trao đổi kinh nghiệm ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất. Thành viên của THT nông nghiệp là cá nhân, không có tổ vien là đại diện gia đình hay tổ chức có tư cách pháp nhân. Đa số thành viên trong các THT hùn vốn theo từng công việc phát sinh nên việc đánh giá hiệu quả sản xuất kinh doanh của THT còn gặp nhiều khó khăn; các THT tiêu thủ công nghiệp gặp khó khăn về vốn để tái đầu tư, chất lượng sản phẩm chưa cao, chưa tìm được thị trường tiêu thụ sản phẩm ổn định.

#### **2. Khó khăn, hạn chế**

- Dưới tác động của biến đổi khí hậu và diễn biến dịch bệnh ngày càng phức tạp đã ảnh hưởng đến quá trình sản xuất, năng suất, chất lượng nông sản, thực phẩm,..của HTX.

- Việc liên kết, hợp tác sản xuất và thương mại giữa HTX và doanh nghiệp phát triển chưa nhiều và thiếu tính bền vững.

- Phát triển KTTT vẫn còn nhiều khó khăn, đa số là người lớn tuổi tham gia vào khu vực HTX, người trẻ tuổi ít quan tâm đến khu vực HTX; trình độ lao động, quản lý trong HTX còn hạn chế, đặc biệt về vấn đề công nghệ và tiếp cận thông tin, tiếp cận thị trường.

- Một số chủ trương chính sách đối với HTX chưa thực sự khả thi và thiếu tính thực tiễn.

- Một số HTX vẫn còn tư tưởng trông chờ vào sự hỗ trợ của Nhà nước.

## **2. Các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm nhằm đạt các chỉ tiêu Nghị quyết đề ra đến cuối năm 2025**

### **2.1. Tuyên truyền, tập huấn các chính sách, văn bản qui phạm pháp luật và nâng cao năng lực nguồn nhân lực HTX**

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về phát triển KTTT như: Nghị quyết số 13-NQ-TW ngày 18/3/2002 của Ban Chấp Trung ương tại Hội nghị lần thứ 5 (khóa IX) về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể; tuyên truyền, quán triệt sâu rộng trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người dân về Nghị quyết số 20-NQ/TW và Chương trình số 49-CTr/TU ngày 21/02/2023 của Ban Chấp hành đảng bộ tỉnh Khóa XI thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới; Tiếp tục triển khai Luật HTX năm 2012 cho cán bộ, đảng viên và nhân dân.

- Tuyên truyền bằng nhiều hình thức như: Hội nghị, hội thảo, phát hành bản tin kinh tế hợp tác, duy trì trang thông tin điện tử, xây dựng các phóng sự, mở các chuyên mục về phát triển KTTT,...

- Tăng cường phối kết hợp việc phát triển KTTT với Chương trình xây dựng nông thôn mới.

### **2.2. Tổ chức rà soát, khảo sát, đánh giá hiện trạng các HTX trên địa bàn huyện; tập trung củng cố các HTX yếu kém. Tạo điều kiện về cơ chế, chính sách phát triển, khuyến khích xây dựng các mô hình HTX kiểu mới hoạt động có hiệu quả, các mô hình sản xuất sản phẩm theo chuỗi giá trị.**

### **2.3. Nâng cao hiệu quả hoạt động của khu vực KTTT**

- Tạo điều kiện cho các HTX tham gia vào các chương trình, dự án sản xuất kinh doanh và đầu tư bằng nhiều hình thức như xây dựng kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn phục vụ sản xuất, bảo vệ môi trường trong sản xuất nông, lâm, thủy sản... Thực hiện lòng ghép, kết hợp các chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương, nhằm thu hút các nguồn lực phát triển các hình thức tổ chức kinh tế hợp tác, liên kết.

- Tập trung việc củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động các HTX theo kế hoạch đề ra, đặc biệt chú trọng đến tổ chức bộ máy, chế độ quản lý tài chính trong HTX và tiến hành hợp nhất (hoặc giải thể) phù hợp điều kiện, tình hình thực tế từng HTX. Tiếp tục quan tâm và tạo điều kiện cho các HTX tiếp cận nguồn vốn vay để phát triển sản xuất, kinh doanh, mở rộng các loại hình dịch vụ và liên kết hợp tác với các doanh nghiệp trong đầu tư sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

#### **2.4. Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về KTTT**

- Thực hiện đúng chức năng quản lý nhà nước trên cơ sở chức năng nhiệm vụ được giao của từng phòng, ban chuyên môn. Thường xuyên kiểm tra, giám sát các cơ quan thực hiện quản lý nhà nước về KTTT, chỉ đạo, điều hành việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch. Triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển HTX, vận dụng các chính sách nhà nước về hỗ trợ HTX theo quy định.

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc phát triển KTTT, HTX.

- Quan tâm đào tạo đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý Nhà nước về KTTT, ưu tiên hàng đầu là bồi dưỡng, nâng cao trình độ, năng lực quản lý và tư duy kinh tế, thương mại cho cán bộ, công chức phụ trách KTTT.

- Phát huy hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng NTM gắn với Đề án TCCNNN và công tác giảm nghèo bền vững huyện để chỉ đạo phát triển và củng cố HTX.

- Chấn chỉnh tổ chức và đổi mới nội dung và phương thức hoạt động trong từng HTX để đảm bảo đúng tính chất là một tổ chức KTTT theo nguyên tắc tự chủ, tự quản và tự chịu trách nhiệm; phát huy dân chủ, phục vụ tốt nhất nhu cầu đa dạng của thành viên, giải quyết được nhiều việc làm, tăng thu nhập cho thành viên và người lao động.

- Phát triển HTX gắn với công nghiệp hóa, hiện đại hóa, chuyển dịch cơ cấu kinh tế và lồng ghép với các chương trình, dự án, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội theo vùng, ngành và lĩnh vực; tranh thủ mọi điều kiện thuận lợi trong xu thế hội nhập kinh tế quốc tế. Quan tâm, tạo điều kiện để các HTX xúc tiến thương mại, giới thiệu sản phẩm, tham quan học tập kinh nghiệm trong và ngoài nước.

- Tập hợp và huy động đội ngũ cán bộ chủ chốt HTX có năng lực, phẩm chất, tận tâm, nhiệt tình, tâm huyết với công việc của HTX; tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực dưới nhiều hình thức cho HTX, nhất là cán bộ quản lý HTX.

- Đẩy mạnh công tác quản lý Nhà nước đối với khu vực KTTT, HTX theo quy định tại Luật HTX năm 2012 và các quy định khác; tăng cường công tác kiểm tra, chỉ đạo, định kỳ sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết, Luật HTX, các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đối với KTTT.

- Hướng dẫn HTX trong việc rà soát lại Điều lệ, tổ chức Đại hội thành viên để củng cố lại hoạt động của HTX, bảo đảm phù hợp với quy định của Luật HTX năm 2012 và các văn bản hướng dẫn.

Trên đây là Báo cáo Kết quả thực hiện Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 12/8/2021 của Hội đồng nhân dân huyện về Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể giai đoạn 2021 - 2025 của Ủy ban nhân dân huyện Tháp Mười./.

*Noi nhận:*

- Nhu trên;
- TT/HU;
- CT, các PCT/ UBND huyện;
- Phòng TC-KH huyện;
- Phòng NN&PTNT huyện;
- LĐVP;
- Lưu: VT, NC (Lan).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đinh Công Phủ**